

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 05/2021/HS-PT
Ngày: 14- 01- 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Thái Dũng**;

Các Thẩm phán: 1. Bà **Hoàng Thị Thơ**

2. Ông **Võ Thanh Bình**

Thư ký phiên tòa: Ông **La Tương Lai** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Hồ Minh Hiếu** – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 105/2020/TLPT-HS ngày 15 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Quốc T do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2020/HS-ST ngày 21 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Quốc T, sinh ngày 23/10/1999; Tại tiền Giang; Nơi cư trú: ấp Quý Thành, xã Q1, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị N; Bị can chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Võ Thanh Vinh**, Luật sư của Chi nhánh công ty luật TNHH MTV Khai Nguyên và công sự thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang. (có mặt tại phiên tòa)

Ngoài ra, bản án còn có bị hại Trần Long H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn Q không có kháng cáo. Bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 08/01/2020 Trần Long H, sinh năm 1997, nơi cư trú ấp T1, xã T2, thị xã C điều khiển xe mô tô biển số 51P3-6391 đến nhà

Nguyễn Thị Hạnh N1 chở N1 đi chơi. Khi H điều khiển xe đến đoạn đường nhựa thuộc ấp Q, xã Q1, thị xã C thì Nguyễn Quốc T điều khiển xe mô tô chưa có biển số đuổi theo, vượt lên ép xe H dừng lại. Lúc này H và N1 bước xuống xe mô tô, T xuống xe lấy trong túi quần bên phải ra một con dao bấm, dùng tay phải bật lưỡi dao bấm ra tiến lại phía H đang đứng định đâm H thì H chụp được cổ áo của T đẩy T vào hàng rào lưới B40 cạnh đường, T dùng dao đâm một cái gây thương tích ở tay phải của H. N1 lại can ngăn giật được con dao bấm trên tay T rồi đưa H đi cấp cứu.

Kết luận luận giám định pháp y về thương tích số 121/2020/TgT ngày 10/3/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trần Long H là 16%, thương tích do vật sắc nhọn gây nên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 50/2020/HS-ST ngày 21 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134 ; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội “ Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc T 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/09/2020, bị cáo Nguyễn Quốc T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ y yêu cầu kháng cáo, người bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh mà cấp sơ thẩm kết nhưng cho rằng hành vi phạm tội của bị cáo bị truy tố ở Điểm a Khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự mới phù hợp, mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là nghiêm khắc, bị cáo có nhân thân tốt, sau khi phạm tội thật thà khai báo nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “ Cố ý gây thương tích” là có căn cứ đúng người, đúng tội, Tòa cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất nguy hiểm và hậu quả hành vi phạm của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt, mức án là phù hợp, không nghiêm khắc, từ khi xét xử sơ thẩm đến nay bị cáo không bổ sung tình tiết giảm nhẹ mới do vậy đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên Bản

án hình sự sơ thẩm số 50/2020/HS-ST ngày 21 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản cáo trạng và bản án sơ thẩm nêu, cụ thể:

Vì ghen tức trong mối quan hệ tình cảm nên vào khoảng 19 giờ 50 phút ngày 08/01/2020 bị cáo đã dùng dao bấm là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Trần Long H ở tay phải khi anh H điều khiển xe mô tô biển số 51P3-6391 chở chị Nguyễn Thị Hạnh N1 tại đoạn đường nhựa thuộc ấp Q, xã Q1, thị xã C, tỉnh Tiền Giang, sau đó chị N1 lại can ngăn, giật được con dao bấm trên tay T rồi đưa anh H đi cấp cứu.

Kết luận luận giám định pháp y về thương tích số 121/2020/TgT ngày 10/3/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trần Long H là 16%, thương tích do vật sắc nhọn gây nên.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và kết án bị cáo T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có cơ sở đúng pháp luật.

[2] Xét, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ, giữa bị cáo và bị hại không hề có mâu thuẫn, bị cáo ý thức được sức khỏe, tính mạng của con người là vô giá, thế nhưng vì ghen tức chuyện tình cảm không có cơ sở mà bị cáo đã dùng dao bấm là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Trần Long H với tỉ lệ thương tật 16%, với tính chất mức độ nguy hiểm trên việc áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc cho bị cáo là cần thiết để răn đe, trừng trị và phòng ngừa.

[3] Về mức hình phạt, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm đối với xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và xử phạt bị cáo với mức án nêu trên là cần thiết để răn đe và phù hợp pháp luật. Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo không bổ sung tình tiết giảm nhẹ nào mới, mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng là có lợi cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xét giảm thêm.

Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, mới phạm tội lần đầu, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, nhưng mãi đến nay vẫn chưa bồi thường, khắc phục hậu quả cho của bị hại, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo mức án 02 năm 06 tháng tù là đã có căn cứ, phù hợp pháp luật, không nghiêm khắc.

Bị cáo bị truy tố và xét xử theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự, hành vi phạm tội mang tính chất côn đồ nên thuộc trường hợp không được hưởng án treo được quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, vì vậy yêu cầu xin hưởng án treo không có cơ sở xem xét.

Xét ý kiến của người bào chữa tại phiên tòa thì thấy rằng, tại tiểu mục 2.2 mục 2 Phần I Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định hung khí, phương tiện nguy hiểm như sau:

2.2. “Phương tiện nguy hiểm” là công cụ, dụng cụ được chế tạo ra nhằm phục vụ cho cuộc sống của con người (trong sản xuất, trong sinh hoạt) hoặc vật mà người phạm tội chế tạo ra nhằm làm phương tiện thực hiện tội phạm hoặc vật có sẵn trong tự nhiên mà người phạm tội có được và nếu sử dụng công cụ, dụng cụ hoặc vật đó tấn công người khác thì sẽ gây nguy hiểm đến tính mạng hoặc sức khỏe của người bị tấn công.

a. Về công cụ, dụng cụ

Ví dụ: búa đinh, dao phay, các loại dao sắc, nhọn...

Bị cáo đã dùng dao bấm dao bấm gây thương tích cho anh Trần Long H ở tay phải với tỷ lệ thương tích là 16%, nên việc truy tố, xét xử bị cáo theo Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là hoàn T phù hợp pháp luật, vì vậy ý kiến của người bào chữa cho bị cáo là vô lý nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Từ những phân tích trên, xét ý kiến và đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phù hợp với nhận định trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- Bồi các lễ trên;

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc T.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2020/HS-ST ngày 21 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội “ Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc T 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tiền Giang;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND thị xã C;
- VKSND thị xã C;
- Công an thị xã C;
- THADS thị xã C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Ngọc Thái Dũng